

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /XN-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

GIẤY XÁC NHẬN

**Đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi vị trí đầu nối đường nhánh
vào ĐT.505B và phạm vi dự án Cửa hàng xăng dầu và khu dịch vụ
thương mại Phúc An tại xã Xuân Thái, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật số 147/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản; số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 36/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản; số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 3159/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Cửa hàng xăng dầu và khu dịch vụ thương mại Phúc An tại xã Xuân Thái, tỉnh Thanh Hóa; số 4210/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cửa hàng xăng dầu và dịch vụ thương mại Phúc An tại xã Xuân Thái, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Văn bản số 9429/UBND-CN ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh về việc chấp thuận vị trí đầu nối dự án Cửa hàng xăng dầu và khu dịch vụ thương mại xã Xuân Thái, tỉnh Thanh Hóa vào ĐT.505B tại Km19+650;

Xét Văn bản đăng ký thu hồi khoáng sản đề ngày 07/5/2026 kèm theo hồ sơ đề nghị thu hồi khoáng sản trong phạm vi vị trí đầu nối đường nhánh vào ĐT.505B và phạm vi dự án Cửa hàng xăng dầu và khu dịch vụ thương mại Phúc An của Công ty TNHH Kinh doanh thương mại xăng dầu Phúc An và các hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 968/TTr-SNNMT ngày 22/6/2026 và Công văn số 11435/SNNMT-ĐCKS ngày 08/7/2026.

XÁC NHẬN:

Điều 1. Xác nhận Công ty TNHH Kinh doanh thương mại xăng dầu Phúc An (Mã số doanh nghiệp 2802949332, đăng ký lần đầu ngày 15/7/2021 do Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa cấp; địa chỉ trụ sở chính: Số 75A, đường Lê Thần Tông, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) đã đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi vị trí đầu nối đường nhánh vào ĐT.505B và phạm vi dự án Cửa hàng xăng dầu và khu dịch vụ thương mại Phúc An với các nội dung chính sau đây:

1. Tên khoáng sản thu hồi: Đất làm vật liệu san lấp.
2. Vị trí khu vực thu hồi khoáng sản: Khu vực thuộc xã Xuân Thái, tỉnh Thanh Hoá; Thuộc phạm vi vị trí đầu nối đường nhánh vào ĐT.505B và phạm vi dự án Cửa hàng xăng dầu và khu dịch vụ thương mại Phúc An.
3. Diện tích khu vực thu hồi khoáng sản: 6.064 m².
Không gian thu hồi khoáng sản được thể hiện chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 - Bản đồ ranh giới khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản kèm theo.
4. Khối lượng khoáng sản thu hồi (ở trạng thái tự nhiên): 39.648,21 m³.
5. Thời gian thu hồi khoáng sản: 04 tháng kể từ ngày Giấy xác nhận này có hiệu lực.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty TNHH Kinh doanh thương mại xăng dầu Phúc An có trách nhiệm:
 - Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính chính xác của số liệu, thông tin vị trí, khối lượng, chủng loại khoáng sản được nêu trong Bản đăng ký thu hồi của đơn vị; tổ chức thực hiện việc thu hồi khoáng sản đất làm vật liệu san lấp theo đúng vị trí, khối lượng, chủng loại, kế hoạch, thời hạn nêu trên theo đăng ký của đơn vị.
 - Thực hiện thống kê, kiểm kê, tổng hợp đầy đủ khối lượng khoáng sản thu hồi thực tế và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ khác theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan.
 - Khai thác khoáng sản đúng khối lượng được cấp phép, ưu tiên cung cấp đất san lấp để phục vụ các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước khác trên địa bàn tỉnh; bảo đảm các yêu cầu về kỹ thuật an toàn, bảo vệ môi trường trong quá trình khai thác theo quy định của pháp luật; lắp đặt, duy trì vận hành, sử dụng camera giám sát, thiết bị cân (bao gồm trạm cân hoặc thiết bị cân khác) hoặc thiết bị đo đặc để kiểm soát sản lượng khoáng sản khai thác phục vụ công

tác thống kê sản lượng khoáng sản đã khai thác để UBND xã Xuân Thái theo dõi, giám sát; kê khai, báo cáo sản lượng khai thác khoáng sản trung thực, đầy đủ hàng tháng về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Thanh Hóa, UBND xã Xuân Thái và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về số liệu báo cáo để thực hiện nghĩa vụ tài chính, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm liên quan đến lĩnh vực giao thông, môi trường, an toàn lao động trong quá trình thu hồi, vận chuyển khoáng sản.

- Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện có khoáng sản mới ngoài loại khoáng sản đăng ký nêu trên, đơn vị phải dừng ngay việc thu hồi khoáng sản và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện công tác thu hồi khoáng sản về UBND tỉnh Thanh Hóa (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, quản lý theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Xuân Thái theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thu hồi khoáng sản theo các nội dung nêu trên của đơn vị; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật nếu để đơn vị lợi dụng việc khai thác khoáng sản trái phép, không đúng các nội dung nêu tại Điều 1 Giấy xác nhận này do sự thiếu kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Công an tỉnh;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Xuân Thái;
- Công ty TNHH KDTM xăng dầu Phúc An;
- Lưu VT, CN (T07.47).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THU HỒI KHOÁNG SẢN
(Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận số /XN-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Khu vực	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trục 105 ⁰ múi chiếu 3 ⁰)	
		X (m)	Y (m)
Diện tích dự án: 5.000 m ²	M1	2163038.9619	555474.9169
	M2	2163025.1000	555547.7200
	M3	2162999.9675	555567.8644
	M4	2162995.5736	555553.3866
	M5	2162983.2293	555527.0933
	M6	2162963.9124	555505.4007
	M7	2162981.6204	555455.1477
Diện tích vị trí đầu nối đường nhánh vào ĐT.505B: 1.064 m ²	M3	2162999.9675	555567.8644
	M4	2162995.5736	555553.3866
	M5	2162983.2293	555527.0933
	M6	2162963.9124	555505.4007
	A1	2162987,4598	555578,3037
	A2	2162981,1479	555557,6003
	A3	2162972,4038	555538,0805
	A4	2162959,3164	555521,3871
	A5	2162958,1044	555520,3154
Tổng diện tích: 6.064 m ²			
Mức sâu thu hồi thấp nhất: +44,75 m			